



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (84.8) 3.9303186 – 3.8725590,

Fax: (84.8) 3.9303186 – 3.8725590

Email : info@agrexland.com

Website : <http://www.agrexland.com>

Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số: 0301042973 cấp ngày 27/8/2009 (sửa đổi lần 2)
Nơi đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số: 01/NQ-ĐHCD.2013

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XK SÀI GÒN**

Đ- * - C

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/QH.11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ II của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội đồng Cổ đông Công ty thông qua ngày 28/5/2011;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn, ngày 28 tháng 4 năm 2014.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung đã trình tại Đại hội, như sau:

- 1.1 Tờ trình số 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2013.
- 1.2 Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013.
- 1.3 Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013.

TT	CHỈ TIÊU	Trị giá
1	Vốn điều lệ	90.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	25.650.684.862
2.1	Cổ tức năm 2013 từ công ty thành viên AGF	5.524.386.542
2.2	Lợi nhuận năm 2013 do công ty mẹ AGR thực hiện	20.126.298.320
3	Trích lập các quỹ	3.093.901.091
3.1	Trích quỹ dự phòng tài chính (5 % LN sau thuế)	1.282.534.243
3.2	Trích khen thưởng CB-CNV (5 % LN do Công ty mẹ thực hiện)	1.006.314.916



TT	CHỈ TIÊU	Trị giá
3.3	Trích quỹ phúc lợi (2% LN do Công ty mẹ thực hiện)	402.525.966
3.4	Trích khen thưởng HĐQT và BKS (2% LN do Công ty mẹ thực hiện)	402.525.966
4	Lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ	22.556.783.771
5	Cổ tức năm 2013 (20% mệnh giá cổ phiếu)	18.000.000.000
5.1	Đã chi trả lần 1 (tạm ứng 15% theo mệnh giá cổ phiếu)	13.500.000.000
5.2	Chi trả lần 2 (5% còn lại theo mệnh giá cổ phiếu)	4.500.000.000
6	Lợi nhuận giữ lại	4.556.783.771

1.4 Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh năm 2014 với các chỉ tiêu như sau:

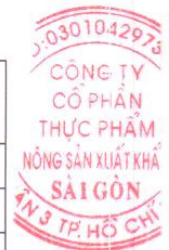
Stt	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch hợp nhất năm 2014
1	Doanh thu	đVN	431.600.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	đVN	41.600.000.000

1.5 Tờ trình số 5: Ủy quyền Hội đồng quản trị công ty chọn đơn vị kiểm toán tài chính năm 2014.

1.6 Tờ trình số 6: Chế độ thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký.

Thông qua Mức chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm và Thư ký năm 2014, như sau:

Nội dung	Số lượng	Thù lao và chi phí hoạt động/năm
Tổng chi thù lao và chi phí hoạt động năm 2014		600.000.000
Chủ tịch HĐQT	1	96.000.000
Thành viên HĐQT	4	288.000.000
Trưởng Ban kiểm soát	1	72.000.000
Thành viên Ban kiểm soát	2	120.000.000
Thư ký HĐQT	1	24.000.000



1.7 Tờ trình số 7: Nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty (sửa đổi lần III)

1.8 Tờ trình số 8: Giao Hội đồng quản trị công ty lập phương án khả thi dự án 263 Gò Ô Môi, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh trình ĐHCĐ quyết định.

Điều 2: Nghị quyết này được Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 thông qua, giao cho Hội đồng quản trị công ty chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai theo dõi thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2014

TM. CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



VÕ THỊ HUYỀN LAN

